3 MỘT SỐ PHƯƠNG PHÁP DẠY HỌC LỊCH SỬ – ĐỊA LÍ NHẰM PHÁT TRIỂN NĂNG LỰC HỌC SINH

Các phương pháp và hình thức tổ chức dạy học Lịch sử – Địa lí cần được thể hiện ở mức độ phù hợp với các hoạt động học tập được gợi ý ở SGK. Những gợi ý sau đây chỉ mang tính chất tham khảo, GV hoàn toàn chủ động trong việc chọn những phương pháp và hình thức dạy học phù hợp với cách dạy học của mình, phù hợp với điều kiện của lớp học, trường học, đối tượng HS, cũng như môi trường xung quanh,... đảm bảo để các em được tham gia học tập một cách tích cực và có thể đạt được các mục tiêu phát triển phẩm chất và năng lực môn học một cách hiệu quả nhất.

3.1. Phần Lịch sử

Với yêu cầu đổi mới phương pháp và hình thức dạy học theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực cho HS, làm cho HS yêu thích hơn đối với môn học này thì khi dạy học, GV cần tuân theo định hướng chung về phương pháp tổ chức dạy học phân môn Lịch sử. Đó là:

– Đề cao vai trò chủ thể học tập của HS, phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo; khắc phục lối truyền thụ áp đặt một chiều, ghi nhớ máy móc; tập trung rèn luyện kĩ năng vận dụng kiến thức vào thực tiễn, bồi dưỡng phương pháp học tập, năng lực tự học để HS có thể tiếp tục tìm hiểu, mở rộng vốn văn hoá cần thiết cho bản thân.

– Vận dụng các phương pháp, kĩ thuật dạy học một cách linh hoạt, sáng tạo, phù hợp với mục tiêu, nội dung giáo dục, đối tượng HS và điều kiện cụ thể. Phối hợp sử dụng các phương pháp dạy học truyền thống (thuyết trình, đàm thoại,...) theo hướng phát huy tính tích cực, chủ động của HS với việc tăng cường sử dụng các phương pháp dạy học tiên tiến để cao vai trò chủ thể học tập của HS (thảo luận, tranh luận, đóng vai, lập sơ đồ tư duy,...). Đa dạng hoá và sử dụng linh hoạt các hình thức tổ chức dạy học: Kết hợp các hình thức học cá nhân, học nhóm, học ở lớp, học ở bảo tàng, trải nghiệm ở di tích lịch sử,... Chú trọng các phương pháp dạy học có tính đặc trưng môn học Lịch sử đó là quan sát, tưởng tượng, so sánh, đối chiếu, liên hệ với ngày nay,...

– Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông, sử dụng hợp lí và có hiệu quả các thiết bị dạy học như: mô hình hiện vật, tranh ảnh lịch sử, lược đồ, sơ đồ, các bảng thống kê, so sánh, băng ghi âm lời nói của các nhân vật lịch sử, phim, video clip về lịch sử,...; các phiếu học tập có các nguồn sử liệu; phần mềm dạy học,... nhằm minh hoạ bài giảng của GV và hỗ trợ các hoạt động học tập của HS.

Sau đây là gợi ý về một số phương pháp dạy học nhằm hình thành, phát triển năng lực lịch sử:

– *Phương pháp dạy học nêu vấn đề:* Dạy học nêu vấn đề không phải là phương pháp riêng biệt mà là một sự tổng hợp của nhiều phương pháp. Dạy học nêu vấn đề giúp phát huy tư duy độc lập của HS, trong đó GV phải tạo tình huống có vấn đề, nêu vấn đề ra và tổ chức, thúc đẩy hoạt động sáng tạo, tìm tòi của HS để giải quyết.

Đặc điểm của phương pháp này là:

+ Nghiên cứu tài liệu, HS phải tự giải quyết một phần, một số vấn đề cần sự hướng dẫn của GV.

+ Thực hành dưới hình thức lời giảng nêu vấn đề, bài tập nhận thức.

+ Mục đích là phát triển năng lực tư duy của HS.

Cấu trúc gồm ba phần:

+ Đặt mục đích học tập trước khi HS nghiên cứu bài mới.

+ Tổ chức cho HS giải quyết vấn đề được thực hiện từ đề xuất, lập kế hoạch, đến thực hiện giải quyết vấn đề.

+ Kết luận, tiến hành thảo luận kết quả, đánh giá, khẳng định hay bác bỏ giả thuyết, phát biểu kết luận, đề xuất vấn đề mới.

Khi giới thiệu bài, GV cần tạo tình huống có vấn đề. Đó là tình huống, là điều kiện sư phạm để HS thấy sự cần thiết phải suy nghĩ để tìm ra cái mới, cái chưa biết.

– *Vận dụng phương pháp sử dụng đồ dùng trực quan*

Trong dạy học lịch sử, đồ dùng trực quan được chia thành ba nhóm chính:

+ Nhóm đồ dùng trực quan hiện vật (di tích lịch sử, di vật khảo cổ, hiện vật còn lưu lại qua các thời kì lịch sử).
+ Nhóm đồ dùng trực quan tạo hình (mô hình, sa bàn, các loại phục chế khác; hình vẽ, tranh ảnh, phim tư liệu lấy chủ đề lịch sử).
+ Nhóm đồ dùng trực quan quy ước (bản đồ, lược đồ lịch sử, đồ thị, sơ đồ, bảng biểu,…).

Phương pháp trực quan là phương pháp cho HS được quan sát trực tiếp sự vật, hình ảnh thực của sự vật, hình ảnh trừu tượng hoá của sự vật nhằm giáo dục tư tưởng, tình cảm và cảm xúc, thẩm mĩ, tạo hứng thú cho HS, là cầu nối giữa quá khứ – hiện tại.

Phương pháp này có tác dụng góp phần tạo biểu tượng lịch sử, có thể là nguồn cung cấp tri thức mới, hỗ trợ tốt cho tường thuật, khắc sâu vào trí nhớ của HS, từ đó bồi dưỡng tư tưởng, tình cảm, quan điểm thẩm mĩ.

Khi sử dụng phương pháp này, cần đảm bảo các yêu cầu sau:

+ Căn cứ vào nội dung, yêu cầu giáo dục của bài học để chọn đồ dùng trực quan thích hợp.
+ Có phương pháp thích hợp đối với việc sử dụng đồ dùng trực quan.
+ Phát huy tính tích cực của HS khi dùng đồ dùng trực quan.
+ Kết hợp lời nói và trình bày các đồ dùng trực quan, đồng thời rèn luyện kĩ năng thực hành của HS.
+ Tùy theo yêu cầu của bài học, loại hình đồ dùng trực quan mà có cách sử dụng khác nhau.

– *Phương pháp thảo luận, tranh luận*

Phương pháp tranh luận được xem là một trong những phương pháp ưu thế trong phát triển năng lực HS, nhất là phát triển tư duy phản biện. Với mục tiêu phát triển tư duy phản biện cho HS, đổi mới cách học lịch sử, khiến HS thích thú và gần gũi hơn với môn học này thì GV cần sử dụng một cách hiệu quả phương pháp thảo luận, tranh luận.

Phương pháp này có tác dụng giúp HS trao đổi kiến thức lịch sử một cách chủ động, hiệu quả và chính xác; trang bị cho HS những kĩ năng cơ bản của tư duy để đưa ra những phán đoán thuyết phục; giúp hình thành những công dân có trách nhiệm xã hội trên nền tảng nhận thức khoa học.

Nguyên tắc cơ bản của phương pháp này là:

+ GV đưa ra, gợi mở cho HS suy nghĩ, đánh giá về một vấn đề nhất định theo những hướng khác nhau, thậm chí trái ngược nhau, sau đó dựa trên những tìm hiểu của các em, GV tổ chức cho các em trao đổi, bàn bạc về vấn đề đó.

+ HS sẽ đưa ra và bảo vệ quan điểm của mình, đồng thời thuyết phục đối phương theo ý kiến đó bằng những lập luận, lí lẽ, bằng chứng xác thực nhằm làm rõ những khía cạnh khác nhau của vấn đề và làm giàu sự hiểu biết của cá nhân theo yêu cầu của mục tiêu và nhiệm vụ dạy học.

Khi sử dụng phương pháp này, GV cần lưu ý:

+ Tổ chức thảo luận để phát triển kĩ năng phân tích, đánh giá cho HS trên cơ sở hệ thống câu hỏi của tư duy phản biện kết hợp với thảo luận nhóm (chọn vấn đề thảo luận, chia nhóm để thảo luận, tiến hành thảo luận và đánh giá, tổng kết).
+ Tổ chức tranh luận để phát triển tư duy phản biện với nhiều hình thức khác nhau, tuy nhiên ở trường phổ thông, GV nên chọn tranh luận theo nhóm là chủ yếu (lựa chọn chủ đề tranh luận, chuẩn bị tư liệu và kế hoạch tranh luận, tổ chức tranh luận) kiểm tra và đánh giá kết quả bài học theo hoạt động tranh luận.

– *Vận dụng phương pháp đóng vai*

Phương pháp đóng vai là một trong những phương pháp dạy học tích cực nhằm phát huy cao độ tính tự giác, độc lập và sáng tạo của người học.

+ Hình thức đóng vai gồm: đóng vai nhân vật lịch sử và đóng vai tình huống.

• *Đóng vai nhân vật lịch sử* tức là HS, thể hiện tính cách, con người, hành động của nhân vật lịch sử cụ thể. Ví dụ, khi dạy bài "Bước ngoặt lịch sử đầu thế kỉ X", GV tổ chức cho cả lớp chia nhóm đóng vai nhân vật Ngô Quyền, chuẩn bị cho trận đánh lớn trên sông Bạch Đằng hoặc đóng vai nhân vật này trong hoạt động ngoại khoá.

• *Đóng vai tình huống* là hình thức HS đóng vai trong những tình huống nhất định. Dựa trên những thông tin, dữ liệu cho sẵn, các em hoá thân vào một nhân vật trong quá khứ để tìm hiểu, giới thiệu về lịch sử đã xảy ra. Ví dụ: "Em hãy tưởng tượng mình là một người lính trong đội quân của Ngô Quyền kể lại cuộc chiến trên sông Bạch Đằng."

– *Vận dụng phương pháp dạy học dự án để tổ chức các hoạt động trải nghiệm sáng tạo*

Dạy học dự án là một hình thức dạy học, HS thực hiện một nhiệm vụ học tập phức hợp, có sự kết hợp giữa lí thuyết và thực hành, thực tiễn. HS thực hiện nhiệm vụ với tính tự lực cao trong toàn bộ quá trình học tập, từ xác định mục đích, lập kế hoạch đến việc thực hiện dự án, thu thập thông tin, phân tích dữ liệu, kiểm tra, điều chỉnh để đưa ra một sản phẩm sau buổi trải nghiệm sáng tạo.

Quy trình:

Bước 1: Lựa chọn chủ đề và xác định mục đích của dự án khi tiến hành trải nghiệm.

Bước 2: Xây dựng kế hoạch thực hiện về thời gian, yêu cầu sản phẩm, phân công nhiệm vụ…

Bước 3: Thực hiện dự án, HS triển khai làm việc độc lập.

Bước 4: Công bố sản phẩm và đánh giá dự án.

Ví dụ: Dự án: "Các nền văn minh cổ đại trên thế giới".

– *Phương pháp sử dụng di sản trong dạy học lịch sử*

+ Các di sản thường sử dụng trong dạy học môn Lịch sử như là: Di sản văn hoá vật thể (di tích lịch sử – văn hoá, hiện vật, cổ vật, bảo vật quốc gia); Di sản văn hoá phi vật thể (tiếng nói, chữ viết của các dân tộc Việt Nam, ngữ văn dân gian, nghệ thuật trình diễn dân gian, lễ hội truyền thống, nghề thủ công truyền thống, tri thức dân gian).

+ GV cần tạo điều kiện cho HS tích cực tham gia các hoạt động học tập trực tiếp trải nghiệm với di sản.

Lưu ý, sử dụng di sản trong dạy học lịch sử cần có sự kết hợp linh hoạt với các phương pháp dạy học tích cực khác như đồ dùng trực quan (hình ảnh, sơ đồ,… của di sản), dạy học nêu vấn đề, dạy học theo dự án,…

+ Về hình thức tổ chức, dạy học sử dụng di sản có các hình thức:

• Khai thác, sử dụng tài liệu về di sản để tiến hành bài học ở trường phổ thông.

• Tiến hành bài học tại nơi có di sản.

• Tổ chức tham quan, học tập tại nơi có di sản.

• Tổ chức các hoạt động ngoại khoá – trải nghiệm di sản.

– *Phương pháp sử dụng tư liệu theo hướng phát triển năng lực HS*

+ Sử dụng tư liệu lịch sử trong dạy học lịch sử có ý nghĩa quan trọng, góp phần khắc phục được hiện tượng "hiện đại hoá lịch sử", tránh việc xuyên tạc, bóp méo sự thật lịch sử. Sử dụng tư liệu lịch sử để hiểu nội dung bài học là một trong những mục tiêu quan trọng trong quá trình biên soạn nội dung phân môn Lịch sử trong SGK *Lịch sử và Địa lí 6* của bộ SGK "Kết nối tri thức với cuộc sống". Việc sử dụng tư liệu trong quá trình học tập lịch sử không chỉ giúp HS hiểu sâu hơn nội dung bài học, tránh "hiện đại hoá lịch sử" mà còn trực tiếp góp phần hình thành và phát triển năng lực tìm hiểu lịch sử, cũng như tạo cho HS thói quen "nói có sách, mách có chứng" khi tìm hiểu, nhận thức và vận dụng lịch sử.

+ Tư liệu có thể sử dụng trong tất cả các khâu trong dạy học lịch sử từ nghiên cứu kiến thức mới, ôn tập, củng cố, giao bài tập về nhà đến kiểm tra đánh giá. Việc phân tích một tư liệu lịch sử để hình thành kiến thức mới có thể khai thác ở nhiều khía cạnh: về nội dung của tư liệu (ra đời từ khi nào, của ai, nội dung phản ánh những gì, phản ánh đúng hay chưa…) và cả về hình thức (tư liệu thuộc loại nào – vật chất hay chữ viết, giá trị thẩm mĩ (vật đó đẹp hay không đẹp…), kĩ thuật (đã có giấy viết chưa, trình độ khắc chữ trên đá hay trên các vật liệu khác…). Từ đó GV có thể dẫn dắt HS trở về với bài giảng, hiểu sâu và cụ thể hơn nội dung của bài giảng,...

Việc phân chia thành các phương pháp và hình thức tổ chức dạy học trên chỉ mang tính tương đối, trong thực tế, khi tổ chức một hoạt động dạy học, GV thường sử dụng đan xen, tích hợp các phương pháp và hình thức tổ chức dạy học khác nhau. Ví dụ,

với hoạt động hình thành kiến thức mới, khi tổ chức dạy học GV không chỉ yêu cầu HS quan sát mà vừa quan sát, vừa thảo luận hay trả lời câu hỏi. Hơn nữa hoạt động đó có thể tiến hành theo nhóm, cá nhân hay cả lớp, có thể tiến hành trong lớp hay ở di tích, bảo tàng,...

3.2. Phần Địa lí

– *Phương pháp hoạt động nhóm:* Dạy học nhóm thường được áp dụng để đi sâu, vận dụng, luyện tập, củng cố một chủ đề đã học hoặc tìm hiểu một chủ đề mới. Ở mức độ cao, có thể đề ra những nhiệm vụ cho các nhóm HS hoàn toàn độc lập xử lí các đề tài và trình bày kết quả của mình cho các HS khác ở dạng bài giảng. Ưu điểm chính của phương pháp này là thông qua cộng tác làm việc trong một nhiệm vụ học tập có thể phát triển tính tự lực, sáng tạo cũng như năng lực xã hội, đặc biệt là khả năng cộng tác làm việc, thái độ đoàn kết của HS. Cần nhớ rằng, trong hoạt động nhóm, tư duy tích cực của HS phải được phát huy và ý nghĩa quan trọng của phương pháp này là rèn luyện năng lực hợp tác giữa các thành viên trong tổ chức lao động. Cần tránh khuynh hướng hình thức và đề phòng lạm dụng, cho rằng tổ chức hoạt động nhóm là dấu hiệu tiêu biểu nhất của đổi mới phương pháp dạy học và hoạt động nhóm càng nhiều thì chứng tỏ phương pháp dạy học càng đổi mới.

– *Phương pháp hướng dẫn HS khai thác tri thức từ bản đồ:* Bản đồ vừa là phương tiện trực quan vừa là nguồn tri thức địa lí quan trọng (có khi là đối tượng học tập) HS khi có kĩ năng về sử dụng bản đồ thì HS có thể tái tạo lại những hình ảnh lãnh thổ nghiên cứu với những đặc điểm cơ bản mà không phải nghiên cứu trực tiếp ngoài thực địa và không phải nghiên cứu lí thuyết về lãnh thổ đó. Qua đó giúp các em có được năng lực nhận thức lãnh thổ về mặt không gian. Để khai thác được tri thức trên bản đồ, HS phải nắm được những kĩ năng sử dụng bản đồ: hiểu bản đồ, đọc được bản đồ và vận dụng bản đồ trong học tập và đời sống. Để có các kĩ năng về bản đồ, HS chủ yếu phải thông qua việc thực hiện các bài tập, bài thực hành có liên quan tới bản đồ, GV chỉ là người hướng dẫn theo phương pháp tiếp cận khoa học:

– *Phương pháp hướng dẫn HS khai thác tri thức qua các số liệu thống kê kinh tế và các biểu đồ*. Khi sử dụng số liệu thống kê trong dạy học địa lí HS còn được rèn luyện các kĩ năng: so sánh, đối chiếu, phân tích các số liệu, xử lí số liệu, chuyển tải số liệu thống kê thành biểu đồ, kĩ năng vẽ biểu đồ.

Số liệu thống kê có thể tồn tại dưới dạng: số liệu rời rạc, các số liệu có mối quan hệ với nhau tạo lập thành các bảng số liệu và được chuyển tải sang dạng trực quan hơn là biểu đồ. Vì vậy khi hướng dẫn HS khai thác tri thức qua các số liệu thống kê ở các dạng khác nhau cần thực hiện các bước khác nhau, để đạt được hiệu quả.

+ Đối với số liệu rời:

• Dùng số liệu để chứng minh cho đối tượng địa lí.

• Dùng các số liệu rời cùng lĩnh vực giữa các không gian để so sánh đối chiếu, đưa ra nhận xét và giúp HS ghi nhớ thông tin dễ dàng hơn.

+ Đối với bảng số liệu:

• Hướng dẫn các em chú ý đọc tiêu đề của bảng, đọc đề mục của các cột, đơn vị và thời điểm đi kèm với các số liệu và cả những phần chú thích ở cuối bảng.

• Khi phân tích cần hướng dẫn HS so sánh, đối chiếu tìm ra các mối quan hệ giữa các số liệu thể hiện trong các cột, các hàng (quan hệ về thời gian, không gian, quan hệ tổng thể - bộ phận).

• Rút ra kết luận địa lí.

+ Đối với biểu đồ:

Hướng dẫn HS tạo lập biểu đồ:

• Sau khi đã phân tích bảng số liệu, yêu cầu đối tượng cần thể hiện để chuyển tải lên biểu đồ, GV hướng dẫn HS lựa chọn loại biểu đồ thích hợp với yêu cầu.

• Xử lí số liệu nếu cần thiết.

• Hướng dẫn thực hiện vẽ biểu đồ với yêu cầu của các loại biểu đồ.

+ Hướng dẫn HS khai thác tri thức từ biểu đồ có sẵn

• Hướng dẫn HS chú ý đọc tên biểu đồ, đọc đơn vị thể hiện ở các trục, thời gian, đối tượng thể hiện, bảng chú thích.

• Phân tích: hướng dẫn HS so sánh, đối chiếu tìm ra mối quan hệ của các thành phần được biểu hiện trên bản đồ (đường, cột, miền, cơ cấu,…).

• Rút ra nhận xét, đánh giá về hiện trạng, động thái phát triển, sự thay đổi của đối tượng địa lí được biểu hiện.

• Giúp HS khai thác tri thức từ số liệu thống kê không chỉ là phương pháp có ý nghĩa về mặt kiến thức mà đồng thời rèn luyện cho HS rất nhiều kĩ năng, đây là mục tiêu giáo dục quan trọng của môn Địa lí trong nhà trường phổ thông.

– *Các phương pháp khác*

Ngoài các phương pháp kể trên thì trong dạy học Địa lí có thể sử dụng rất nhiều phương pháp, kĩ thuật dạy học tích cực khác như:

+ Đàm thoại

+ Mindmap (Bản đồ tư duy)

+ Phương pháp động não

+ Đóng vai

+ Giải quyết vấn đề

+ Bài tập nhận thức

+ Phương pháp khảo sát, điều tra…